

Ts. Nguyễn Văn Hiến
Chuyên gia kinh tế
T: 0982259119
E: Hien.NguyenVan@mbs.com.vn

Hoàng Công Tuấn
Chuyên viên phân tích
T: 0915591954
E: Tuan.Hoangcong@mbs.com.vn

Trần Bửu Quốc
Institutional Client Services (ICS)
Quoc.TranBuu@mbs.com.vn

MBS Vietnam Research
Website: www.mbs.com.vn
Bloomberg: MBSV<GO>

Xem thông tin thêm ở trang cuối

TÓM TẮT

CPI tháng 1 năm 2016 không thay đổi so với tháng trước và tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân dẫn đến chỉ số giá tiêu dùng chỉ tăng nhẹ chủ yếu do chỉ số giá Nhóm Giao thông giảm và do giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm mạnh. Lĩnh vực sản xuất tiếp tục được cải thiện thông qua chỉ số PMI tăng tháng thứ 2 liên tiếp nhờ số lượng đơn đặt hàng mới gia tăng. Nhập siêu 200 triệu USD, nhưng giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, nhiều mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu cao giảm, giá dầu giảm và điển hình là ô tô nguyên chiếc nhập khẩu giảm trên 50% cả về lượng và giá trị. Đây cũng là thời điểm giáp Tết Nguyên Đán, thanh khoản hệ thống ngân hàng căng thẳng cục bộ, NHNN phải bơm ròng gần 150 nghìn tỷ chỉ trong hai tuần, lãi suất liên ngân hàng cũng tăng mạnh, cao hơn từ 0,21% đến 0,81% so với thời điểm đầu tháng một.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 1 không tăng so với tháng 12/2015 và chỉ tăng nhẹ 0,8% so với cùng kỳ năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm mạnh.
- Giá dầu thế giới biến động mạnh trong tháng 1 và đầu tháng 2 biến động mạnh theo chiều hướng tiêu cực do nguồn cung gia tăng và nhu cầu yếu.
- PMI ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục tăng tháng thứ hai liên tiếp từ mức 51,3 của tháng 12 lên 51,5, phản ánh sức khỏe của ngành này đang được cải thiện nhờ số lượng đơn đặt hàng mới gia tăng.
- Nhập siêu 200 triệu USD, giảm đáng so với cùng kỳ năm 2015 ở mức 612,5 triệu USD, nguyên nhân chủ yếu do giá dầu giảm và một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu lớn giảm.
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy mạnh vào Việt Nam trong tháng đầu năm 2016. Tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm đạt 1,33 tỷ USD và tổng số vốn giải ngân đạt 800 triệu USD, lần lượt tăng 101% và 23% so với cùng kỳ năm 2015.
- Tỷ giá hạ nhiệt trong tháng 1 và đầu tháng 2, những đã nhích tăng nhẹ ngay phiên đầu tiên giao dịch sau Tết.
- Lãi suất tăng ở hầu hết các kỳ hạn do nhu cầu vay vốn tăng mạnh vào thời điểm trước Tết Nguyên Đán.
- Nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng, NHNN đã bơm ròng mạnh thông qua nghiệp vụ repos.
- Trị trường trái phiếu chính phủ diễn biến kém khả quan trong tháng 1/2016, khối lượng trúng thầu chỉ đạt 24,4 nghìn tỷ đồng, giảm 61,3% so với tháng 12 năm 2015.
- Thâm hụt ngân sách tháng 1 ở mức 5,26 nghìn tỷ đồng, tổng thu giảm so với cùng kỳ năm 2015, nguyên nhân chủ yếu do giá dầu giảm mạnh và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu giảm, đặc biệt từ nhập khẩu ô tô do áp dụng cách tính thuế mới.

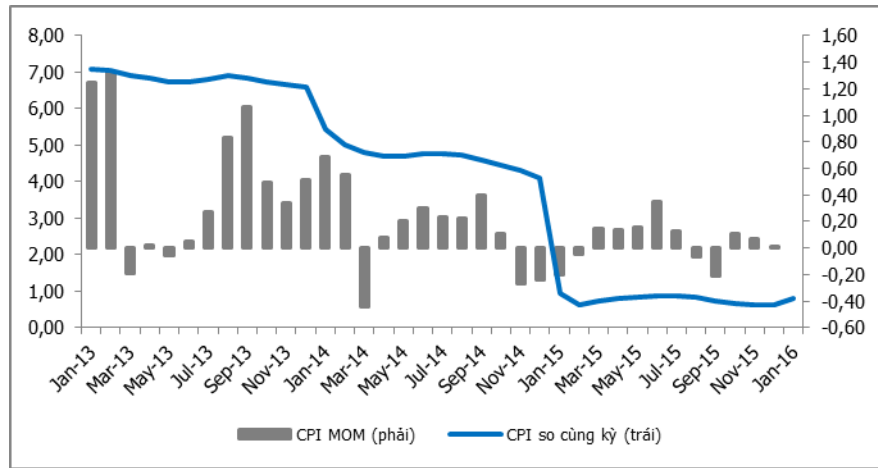
LẠM PHÁT

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 1 không tăng so với tháng 12/2015 và chỉ tăng nhẹ 0,8% so với cùng kỳ năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm mạnh.

Tháng 1 là tháng cận Tết Nguyên Đán, nhu cầu tăng cao kéo theo giá cả của các mặt hàng tiêu dùng tăng. Điều này thể hiện thông qua tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng mạnh, đạt 297,7 nghìn tỷ đồng, tăng 3,5% so với tháng trước và tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2015. Bên cạnh đó Nhóm giáo dục được điều chỉnh tăng (+0,89%) theo kế hoạch đề ra của Chính phủ. Tuy nhiên, CPI tổng không tăng so với tháng trước và chỉ tăng nhẹ 0,8% so với cùng kỳ năm 2015, nguyên nhân chủ yếu do giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh giảm mạnh nhờ giá dầu thế giới giảm kéo Nhóm giao thông giảm và chỉ số giá nhóm nhiên liệu giảm tới 6,44% làm giảm CPI chung 0,27%.

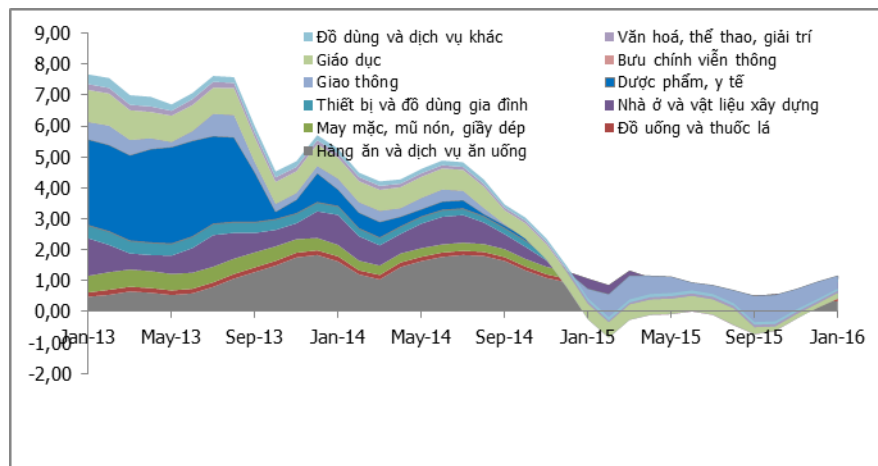
Lạm phát cơ bản ổn định ở mức 1,72 % là điều kiện thuận lợi để NHNN tiếp tục chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Hình 1: Lạm phát theo tháng (%)



Nguồn: GSO

Hình 2: Đóng góp của các nhóm hàng vào lạm phát (% , so với cùng kì)



Nguồn: GSO

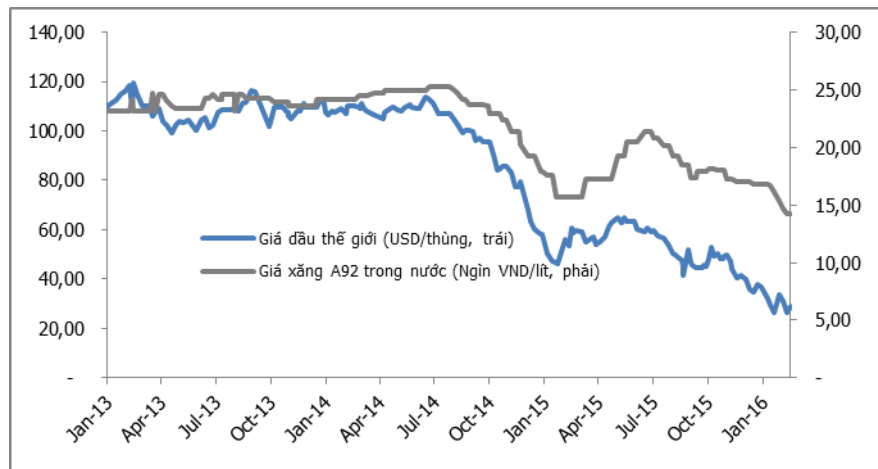
Giá dầu thế giới biến động mạnh trong tháng 1 và đầu tháng 2 biến động mạnh theo chiều hướng tiêu cực do nguồn cung gia tăng và nhu cầu yếu.

Giá dầu liên tục thiết lập đáy mới, có thời điểm đã rơi xuống mức 26 USD/thùng, là mức thấp nhất kể từ năm 2003. Theo Bộ Năng lượng Mỹ, kết thúc ngày 22/1, dự trữ dầu của Mỹ đã tăng lên mức cao nhất trong lịch sử 494,4 triệu thùng, phản ánh nhu cầu tiêu thụ dầu tại nước này giảm mạnh. Bên cạnh đó, nguồn cung tiếp tục gia tăng sau khi Iran chính thức được dỡ bỏ lệnh

trùng phạt kể từ ngày 16/01 và bắt đầu quay lại xuất khẩu 4 triệu thùng đầu tiên sang Châu Âu. Cung tăng và cầu giảm đã gây áp lực mạnh lên giá dầu. Mới đây, ngày 16/02, hai nước có nguồn cung dầu lớn là Nga và Ả Rập Xê Út đã chính thức gặp gỡ để đàm phán về việc cắt giảm sản lượng và đạt được thỏa thuận giữ nguyên mức sản lượng dầu ra. Điều này phần nào giúp giá dầu ổn định hơn, nhưng chưa thể được cải thiện ngay.

Chúng tôi cho rằng đã đến thời điểm các nước sản xuất dầu mỏ trên thế giới sẽ phải tiến hành các cuộc thương lượng nhằm cân đối lại cung cầu, do việc giá dầu giảm đã tác động nghiêm trọng tới các nhà sản xuất cũng như người lao động. Lợi nhuận kinh doanh thấp thậm chí thua lỗ dẫn đến nhiều công ty đã bị phá sản hoặc buộc phải thu hẹp hoạt động và người lao động mất việc. Chúng tôi cho rằng trong nửa đầu năm nay, giá dầu vẫn sẽ tiếp tục chịu nhiều sức ép và sẽ ổn định hơn trong nửa cuối năm.

Hình 3: Giá dầu thô thế giới và giá xăng dầu trong nước (A92)



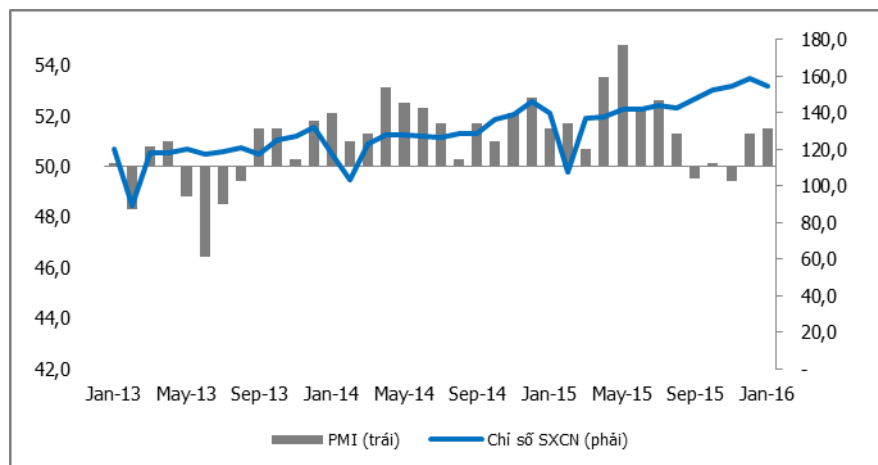
Nguồn: Bloomberg và MoF

CÁC CHỈ SỐ KINH TẾ KHÁC

PMI ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục tăng tháng thứ hai liên tiếp từ mức 51,3 của tháng 12 lên 51,5, phản ánh sức khỏe của ngành này đang được cải thiện nhờ số lượng đơn đặt hàng mới gia tăng.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tăng lên mức 51,5 điểm, là tháng thứ hai liên tiếp chỉ số này được cải thiện và tăng lên trên ngưỡng không đổi, cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục đã tăng trưởng của năm trước và được cải thiện đáng kể so với quý 3 và quý 4 năm 2015.

Hình 4: Chỉ số PMI và Chỉ số SXCN của Việt Nam



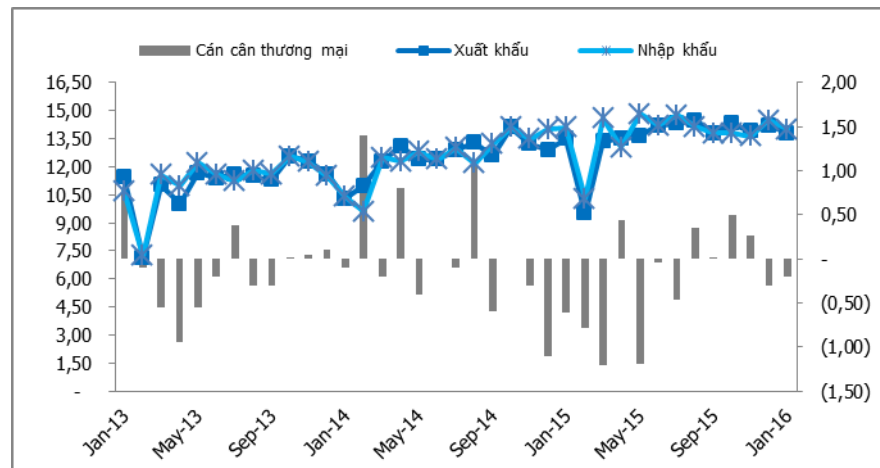
Nguồn: Bloomberg, GSO

Theo Nikkei, nguyên nhân chủ yếu nhờ vào số lượng đặt hàng mới tăng lên kéo theo việc làm cũng tăng tháng thứ 9 trong 10 tháng qua. Tuy nhiên, theo yếu tố mùa vụ, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp chỉ tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ đạo với mức tăng 8,2%, đóng góp 5,8 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung.

Nhập siêu 200 triệu USD, giảm đáng so với cùng kỳ năm 2015 ở mức 612,5 triệu USD, nguyên nhân chủ yếu do giá dầu giảm và một số mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu lớn giảm.

Trong tháng 1/2016, nhập siêu ước tính ở mức 200 triệu USD, với giá trị xuất khẩu đạt 13,8 tỷ USD, tăng 0,5% so với tháng trước và 2,2% so với cùng kỳ năm trước, và giá trị nhập khẩu đạt 14 tỷ USD giảm 2,1% so với tháng trước và 0,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục xuất siêu 1,6 tỷ USD, doanh nghiệp trong nước nhập siêu 1,8 tỷ USD. Tuy nhiên, giá trị nhập siêu chỉ ở mức thấp, nguyên nhân là do nhu cầu kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng có giá trị lớn giảm mạnh, như xăng dầu, ô tô nguyên chiếc, sắt thép các loại, máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác... đều giảm cả về lượng lẫn giá trị. Điển hình là nhập khẩu ô tô nguyên chiếc giảm mạnh 51% về lượng và 56% về giá trị, do thay đổi cách tính thuế tiêu thụ đặc biệt từ cách tính thuế CIF + thuế nhập khẩu sang tính thuế trên giá bán buôn khiến cho ô tô nguyên chiếc nhập khẩu bán ra thị trường có mức giá cao hơn. Nhìn chung, nhu cầu trong nước cũng như thế giới đang có xu hướng giảm dần. Mới đây, Trung Quốc công bố cả xuất và nhập khẩu trong tháng 1 đều giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 11,2% và nhập khẩu giảm 18,8%.

Hình 5: Thương mại quốc tế (tỷ \$)



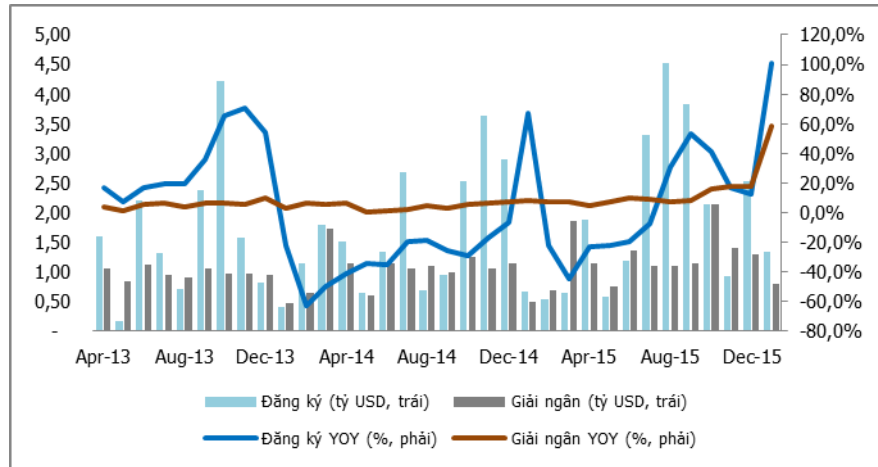
Nguồn: Customs, GSO

Dòng vốn FDI tiếp tục chảy mạnh vào Việt Nam trong tháng đầu năm 2016. Tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm đạt 1,33 tỷ USD và tổng số vốn giải ngân đạt 800 triệu USD, lần lượt tăng 101% và 23% so với cùng kỳ năm 2015.

Trong tháng 1 năm 2016, dòng vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đổ mạnh vào Việt Nam, chủ yếu thông qua lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, với 58 dự án đầu tư đăng ký mới, tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm lên tới 905,14 triệu USD, chiếm 67,8% tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm. Điều này tương ứng với chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng trưởng mạnh chủ yếu nhờ vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo. Vấn đề này phản ánh lĩnh vực sản xuất công nghiệp ở Việt Nam đang có sự thâm nhập mạnh mẽ của các nhà đầu tư nước ngoài, sức ép cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước ngày càng gia tăng, tăng trưởng kinh tế chuyển hóa theo chiều hướng phụ thuộc nhiều vào dòng vốn đầu tư nước ngoài.

Trong số các quốc gia, Hàn Quốc tiếp tục là nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư lũy kế đến hết năm 2015 đạt 44,9 tỷ USD chiếm 16,1% trong tổng số 279 tỷ USD vốn FDI vào Việt Nam từ năm 1988, trong đó 87,9% số vốn được đầu tư vào lĩnh vực chế biến, chế tạo. Theo Cơ quan xúc tiến thương mại Hàn Quốc, Việt Nam hiện tại đang là thị trường đầu tư lớn thứ 4 của Hàn Quốc, chỉ sau Mỹ, Trung Quốc và Hồng Kông. Với Hiệp định FTA Việt Nam – Hàn Quốc đã chính thức được ký kết, làn sóng đầu tư từ nước này vào Việt Nam sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian tới.

Hình 6: Đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng tháng



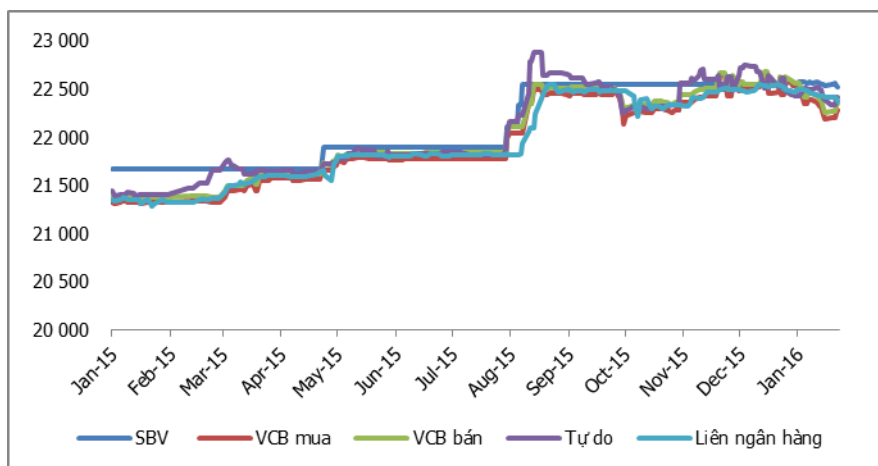
Nguồn: GSO

CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH

Tỷ giá hạ nhiệt trong tháng 1 và đầu tháng 2, những đã nhích tăng nhẹ ngay phiên đầu tiên giao dịch sau Tết.

Tỷ giá VND/USD giao dịch khá ổn định tháng 1 và nửa đầu tháng 2 năm 2016, một mặt nhờ áp dụng cơ chế tỷ giá trung tâm mới và chính sách tiền gửi ngoại tệ, làm giảm sự biến động bất ngờ và hạn chế tình trạng đầu cơ găm giữ ngoại tệ. Mặt khác, do lượng kiều hối đổ về Việt Nam thường tăng vào dịp Tết và nhập khẩu giảm và dòng vốn FDI giải ngân mạnh hơn cũng một phần giảm áp lực lên nhu cầu ngoại tệ. Việc tỷ giá hạ nhiệt được phản ánh thông qua tỷ giá trung tâm được điều chỉnh giảm từ mức 21.919 vnd/usd vào thời điểm đầu tháng một xuống mức hiện tại 21.884. Tỷ giá niêm yết chính thức của các NHTM và tỷ giá trên thị trường tự do Mua/Bán biến động trong khoảng 22.300 đến 22.400 vnd/usd. Dù vậy, chúng tôi duy trì quan điểm tỷ giá sẽ vẫn chịu nhiều áp lực từ nay đến cuối năm do đồng USD nhiều khả năng tiếp tục tăng và đồng nội tệ của nhiều nước tiếp tục mất giá, đặc biệt là đồng NDT của Trung Quốc do kinh tế nước này tiếp tục suy yếu.

Hình 7: Tỷ giá bán VND/USD



Nguồn: SBV, VCB và các nguồn khác

Lãi suất tăng ở hầu hết các kỳ hạn do nhu cầu vay vốn tăng mạnh vào thời điểm trước Tết Nguyên Đán.

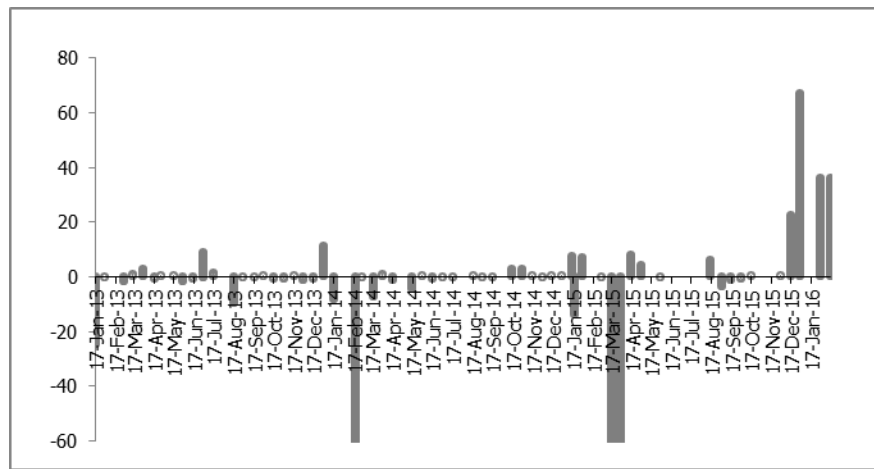
Thời điểm cuối tháng 1 và đầu tháng 2 là thời điểm nhu cầu vốn của các doanh nghiệp tăng cao do việc gia tăng sản xuất phục vụ nhu cầu tiêu dùng dịp Tết cũng như chi trả lương, thưởng cho người lao động. So với thời điểm ngày 04/01/2016, tại ngày 05/02/2016, lãi suất liên ngân hàng của hầu hết các kỳ hạn đều cao hơn từ 0,21% đến 0,81%. Cụ thể, lãi suất qua đêm tăng từ

4,86% lên 5,67%/năm (+0,81 điểm phần trăm); 1 tuần tăng từ 5% lên 5,22%/năm; 2 tuần từ 5,04% lên 5,67%; 1 tháng tăng từ 5,15% lên 5,63%/năm; 3 tháng tăng từ 5,19% lên 5,4%/năm và 6 tháng tăng từ 5,03% lên 5,45%/năm. Điều này cho thấy áp lực thanh khoản của Hệ thống tín dụng khá căng thẳng trong thời điểm giáp trước Tết.

Nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng, NHNN đã bơm ròng mạnh thông qua nghiệp vụ repos.

Chỉ trong hai tuần trước Tết, Ngân hàng nhà nước (NHNN) đã bơm ròng gần 73 nghìn tỷ đồng thông qua nghiệp vụ OMO, điều này phản ánh thanh khoản của hệ thống tín dụng trong thời điểm này căng thẳng cục bộ. Điều này cho thấy việc lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh trong cùng thời điểm rất có thể chỉ là áp lực ngắn hạn. Chúng tôi cho rằng lãi suất và thanh khoản hệ thống ngân hàng sẽ sớm ổn định trở lại trong thời gian tới, do nhu cầu tiêu dùng sau Tết giảm đi, cùng đó là yếu tố mùa vụ hàng năm, sản xuất công nghiệp cũng giảm vào thời điểm này.

Hình 8: Lượng bơm ròng qua OMO hàng tháng (ngàn tỷ đồng)



Nguồn: Bloomberg và tính toán của tác giả

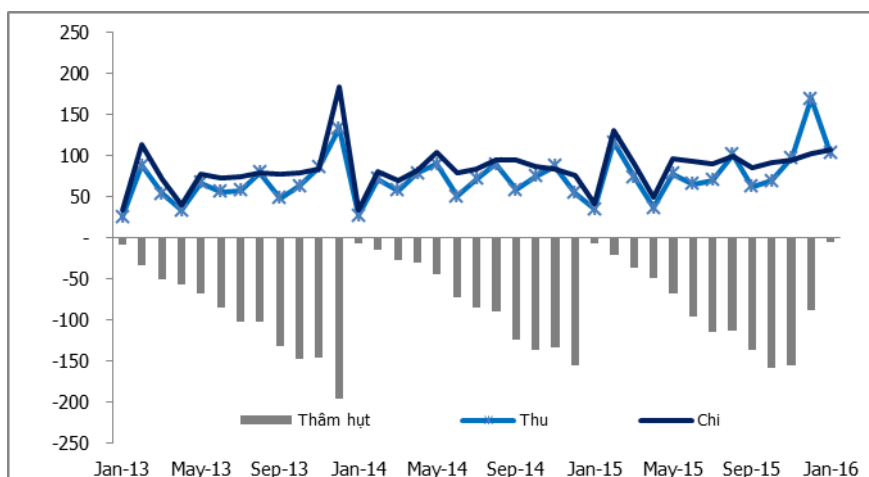
Trị trường trái phiếu chính phủ diễn biến kém khả quan trong tháng 1/2016, khối lượng trúng thầu chỉ đạt 24,4 nghìn tỷ đồng, giảm 61,3% so với tháng 12 năm 2015.

Trong tháng 1, tổng khối lượng huy động trái phiếu chính phủ đấu thầu đạt hơn 24,4 nghìn tỷ đồng, giảm mạnh 61,3% so với tháng 12/2015, trong đó Kho bạc Nhà nước huy động được 10,77 nghìn tỷ đồng, Ngân hàng phát triển Việt Nam huy động được 13,05 nghìn tỷ đồng và Ngân hàng chính sách Xã hội huy động được 600 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu của hầu hết các kỳ hạn gần như không thay đổi so với tháng 12/2015, ngoại trừ kỳ hạn 3 năm giảm khoảng 0,02%/năm và nằm trong khoảng 5,76%-6,25%/năm.

Thâm hụt ngân sách tháng 1 ở mức 5,26 nghìn tỷ đồng, tổng thu giảm so với cùng kỳ năm 2015, nguyên nhân chủ yếu do giá dầu giảm mạnh và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu giảm, đặc biệt từ nhập khẩu ô tô do áp dụng cách tính thuế mới.

Theo báo cáo của Bộ tài chính, thâm hụt ngân sách nhà nước (NSNN) tháng 1/2016 ở mức 5,26 nghìn tỷ đồng, với tổng thu ước tính đạt 102,6 nghìn tỷ đồng bằng 10,1% dự toán và bằng 95% so với cùng kỳ năm 2015 và tổng chi đạt 107,86 nghìn tỷ đồng. Các khoản thu nội địa quan trọng đều đạt khá và cao hơn so với cùng kỳ năm 2015, như thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh đạt 14,6% dự toán, tăng 14,2%; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 14,4% dự toán, tăng 13,7%; thuế thu nhập cá nhân đạt 11% dự toán, tăng 20%... Nhưng thu từ đầu thô giảm 65,7% so với cùng kỳ và chỉ đạt 3,2 nghìn tỷ đồng, bằng 5,9% so với dự toán do giá dầu thô trên thị trường giảm, xoay quanh mức 30 USD/thùng. Cùng với giá dầu thô và các sản phẩm hóa dầu xuất nhập khẩu giảm mạnh, kim ngạch nhập khẩu của một số mặt hàng có đóng góp lớn cho NSNN cũng giảm. Ô tô nguyên chiếc nhập khẩu giảm 51,6% về lượng, giảm 55,9% về trị giá; sắt thép các loại giảm 21,6% về lượng, giảm 20,9% về trị giá; máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác giảm 4,8% về trị giá,... dẫn đến thu từ hoạt động xuất nhập khẩu chỉ đạt 17,8 nghìn tỷ đồng, bằng 6,6% dự toán và giảm gần 20% so với cùng kỳ. Với giá dầu xây dựng dự toán ở mức 60 USD/thùng, trong khi xu hướng giảm sâu của giá dầu vẫn tiếp tục và sẽ tác động mạnh tới khả năng thu ngân sách trong năm 2016.

Hình 9: Thu, chi NSNN (ngìn tỷ đồng)



Nguồn: GSO

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T1
GDP (% , YoY, cộng dồn)			6,0			6,3			6,5			6,7	
Sản lượng CN (% , yoy)	17,50	12,00	9,10	9,50	7,50	11,10	11,3	9,80	9,80	8,80	9,70	9,80	6,90
Xuất khẩu (tỷ \$)	13,40	9,50	13,34	13,30	13,50	14,30	14,10	14,50	13,81	14,31	13,89	14,20	13,80
Nhập khẩu (tỷ \$)	13,80	10,50	14,73	13,50	14,40	15,00	14,66	14,60	14,03	13,81	13,60	14,50	14,00
Thâm hụt TM (tỷ \$)	-0,40	-1,00	-1,39	-0,20	-0,90	-0,70	-0,56	-0,10	-0,22	0,50	0,29	-0,30	-0,20
FDI cam kết (tỷ \$)	0,66	0,53	0,65	1,88	0,58	1,20	3,31	4,53	3,82	2,14	0,93	2,54	1,33
FDI giải ngân (tỷ \$)	0,51	0,70	1,85	1,15	0,75	1,35	1,10	1,10	1,15	2,15	1,40	1,30	0,80
Lạm phát (% , mom)	-0,20	-0,05	0,15	0,14	0,16	0,35	0,13	-0,07	-0,21	0,11	0,07	0,02	0,00
Lãi suất OMO (%)	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
VND/USD (VCB, cuối kì)	21.396	21.405	21.375	21.385	21.570	21.670	21.850	22.510	22.475	22.320	22.520	22.540	22.400

SẢN PHẨM

Sản phẩm này cập nhật những diễn biến mới nhất của nền kinh tế Việt Nam. Báo cáo tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô quan trọng như lạm phát, tăng trưởng kinh tế, cán cân thương mại, tỷ giá và các chính sách vĩ mô. Báo cáo này cũng dự báo những biến số ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỢI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2012 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.